|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **MỤC TIÊU, MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**  **Thời gian làm bài: 60 phút**  *Ngày kiểm tra: 28/12/2023* |

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực:**

- Tự học, tái hiện, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá các vấn đề lịch sử.

- Năng lực tư duy tổng hợp kiến thức.

- Năng lực tính toán, phân tích số liệu

- Rèn luyện kĩ năng phát hiện, vận dụng những kiến thức đã học vào bài làm, kĩ năng xác định và trả lời đúng câu hỏi.

- Rèn kĩ năng phân tích, xác định, khai thác thông tin trên lược đồ.

**2. Phẩm chất:**

**-** Giúp HS có nhận thức đúng đắn về lịch sử, biết rút ra bài học bổ ích cho bản thân và cố gắng vư­ơn lên trong học tập.

- Trung thực: học sinh có thái độ nghiêm túc khi làm bài, yêu thích môn học.

**II- MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức, tổng điểm** | | | | | | | | **Tổng %điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN ĐÀNG NGOÀI THẾ KỈ XVIII** | * 1. Bối cảnh lịch sử   2. Một số cuộc khởi nghĩa lớn của phong trào nông dân Đàng Ngoài.   3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử và tác động của phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. | **4 TN** |  |  |  |  |  |  |  | **10%**  **(1,0 điểm)** |
| **2** | **PHONG TRÀO TÂY SƠN** | 2.1. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ  2.2. Những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn  2.3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. |  |  | **2TN** | **1TL** |  | **1TL** |  |  | **25%**  **(2,5điểm)** |
| **3** | **TÌNH HÌNH KINH TẾ, VĂN HÓA, TÔN GIÁO THẾ KỈ XVI - XVIII** | 3.1. Tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI - XVIII  3.2. Tình hình văn hóa trong các thế kỉ XVI - XVIII | **4TN** |  |  |  |  |  |  | **1TL** | **15%**  **(1,5 điểm)** |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** | | **15%** | | **10%** | | **5%** | | **50%** |

**PHẦN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức, tổng điểm** | | | | | | | | | **Tổng %điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, ĐỊA HÌNH VIỆT NAM.**  ( 10% - đã kiểm tra giữa kì I) | – Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ  – Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam | **4 TN** |  |  | |  |  |  |  |  | **0,5%**  **(0,5 điểm)** |
| **2** | **KHÍ HẬU VIỆT NAM.** | Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam điểm cơ bản của từng  Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam: phân hóa bắc nam, phân hóa theo đai cao. |  |  | **2TN** | | **1TL** |  | **1TL** |  |  | **3,5%**  **(2,5**  **điểm)** |
| **3** | **THỦY VĂN VIỆT NAM.** | - Xác định được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn.  - Đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn. | **4TN** |  |  | |  |  |  |  | **1TL** | **0,1%**  **(0,1 điểm)** |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** | | **15%** | | | **10%** | | **5%** | | **50%** |
| **Tổng hợp chung** | | | **40%**  **(4 điểm)** | | | **30%**  **(3 điểm)** | | **20%**  **(2 điểm)** | | **10%**  **(1 điểm)** | | **100% (10**  **điểm)** |

**III - BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA**

**PHẦN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức/kĩ năng cần**  **kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận**  **biết** | **Thông**  **hiểu** | **Vận**  **Dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN ĐÀNG NGOÀI THẾ KỈ XVIII** | * 1. Bối cảnh lịch sử   2. Một số cuộc khởi nghĩa lớn của phong trào nông dân Đàng Ngoài.   3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử và tác động của phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. | **Nhận biết**  – Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.  **Thông hiểu**  – Nêu được ý nghĩa của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.  **Vận dụng**  – Nhận xét được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII. | 4  TNKQ |  |  |  |
| 2 | **PHONG TRÀO TÂY SƠN** | 2.1. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ  2.2. Những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn  2.3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. | **Nhận biết**  – Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ của phong trào Tây Sơn.  **Thông hiểu**   * Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn.   – Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.  **Vận dụng**  – Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. |  | 2 TNKQ  1TL | 1TL |  |
| 3 | **TÌNH HÌNH KINH TẾ, VĂN HÓA, TÔN GIÁO THẾ KỈ XVI – XVIII** | 3.1. Tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI - XVIII  3.2. Tình hình văn hóa trong các thế kỉ XVI - XVIII | **Nhận biết**  – Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI – XVIII.  **Thông hiểu**  – Mô tả được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. | 4 TNKQ |  |  | 1TL |
| **Số câu/loại câu** | | |  | **8 TNKQ** | **2 TNKQ**  **1 TL (a)** | **1 TL (b)** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ % từng mức độ nhận biết** | | |  | **20** | **15** | **10** | **5** |

**PHẦN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
|  | | | | | | | |
| 1 | **VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, VIỆT NAM.**  ( 10% - đã kiểm tra giữa kì I) | **Nội dung 1:** Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ | **Nhận biết**  - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí. | 4 TN\* |  |  |  |
| **Nội dung 2.** Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam | **Thông hiểu**  - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam. |  | 1TL |  |  |
| 2 | **KHÍ HẬU VIỆT NAM.** | Đặc điểm chung Khí hậu Việt Nam.  – Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, phân hoá đa dạng.  – Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của nước ta | **Nhận biết:**  Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam.  **Thông hiểu:**  Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam: phân hóa bắc nam, phân hóa theo đai cao  **Vận dụng**  - Vẽ và phân tích được biểu đồ khí hậu của một số trạm thuộc các vùng khí hậu khác nhau.  – Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp.  - Liên hệ tác động của khí hậu với sản xuất nông nghiệp ở địa phương |  | 2TN |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  | 1 TL\* |  |
| 3 | **THỦY**  **VĂN VIỆT NAM.** | – Đặc điểm sông ngòi. Chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn  – Hồ, đầm và nước ngầm | **Nhận biết**  Trình bày được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam  **Thông hiểu**.  – Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn.  – Phân tích được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt.  **Vận dụng**  – Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông. | 4 TN\* |  |  | 1TL\* |
| Số câu/ loại câu | | |  | 8 câu TNKQ | 2 câu TN 1TL | 1 câu TL | 1 câu TL |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20%*** | ***15%*** | ***10%*** | ***5%*** |
| **Tổng hợp chung** | | |  | **40%** | **30%** | **25%** | ***5%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC: 2023–2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: Lịch sử và Địa lí 8**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 28/12/ 2023 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên:..................................................................... | Lớp............... | **Mã đề 111** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu ý kiến thức trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1. Thắng lợi nào của quân Tây Sơn đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược Đại Việt của chính quyền Mãn Thanh?**

**A.** Ngọc Hồi - Đống Đa. **B.** Tốt Động - Chúc Động.

**C.** Rạch Gầm - Xoài Mút. **D.** Chi Lăng - Xương Giang.

**Câu 2. Cuộc khởi nghĩa nông dân nào dưới đây không diễn ra ở Đàng Ngoài vào giữa thế kỉ XVIII?**

**A.** Khởi nghĩa của Nguyễn Danh Phương. **B.** Khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu.

**C.** Khởi nghĩa của Cao Bá Quát. **D.** Khởi nghĩa của Hoàng Công Chất.

**Câu 3. Kẻ chợ còn có tên gọi là gì?**

**A.** Phố Hiến. **B.** Thăng Long. **C.** Thuận Hóa. **D.** Hội An

**Câu 4. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của phong trào Tây Sơn?**

**A.** Tinh thần yêu nước.

**B.** Sự giúp đỡ của chính quyền Mãn Thanh.

**C.** Sự đoàn kết, ủng hộ của nhân dân.

**D.** Tài thao lược của bộ chỉ huy nghĩa quân.

**Câu 5. Phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII nổ ra chống lại chính quyền phong kiến của?**

**A.** Vua Lê, chúa Trịnh **B.** Chúa Trịnh

**C.** Chúa Nguyễn **D.** Vua Lê

**Câu 6. Cuộc khởi nghĩa của Hoàng Công Chất (1739 - 1769) diễn ra chủ yếu tại khu vực nào của Đàng Ngoài?**

**A.** Tây Bắc. **B.** Đông Bắc **C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Đồng bằng Bắc Bộ.

**Câu 7. Đâu là phố cảng lớn nhất Đàng Trong vào thế kỉ XVI-XVIII?**

**A.** Phố Hiến . **B.** Vân Đồn **C.** Hội An **D.** Thăng Long.

**Câu 8. Trong quá trình hoạt động, nghĩa quân do Nguyễn Hữu Cầu lãnh đạo đã nêu cao khẩu hiệu nào dưới đây?**

**A.** “Cướp của nhà giàu, chia cho dân nghèo”.

**B.** “Phù Trịnh - diệt Nguyễn”.

**C.** “Phù Lê - diệt Trịnh”.

**D.** “Phá cường địch, báo hoàng ân”.

**Câu 9. Từ thế kỉ XVI-XVII, tôn giáo nào được giới cầm quyền đề cao?**

**A.** Đạo giáo. **B.** Phật giáo **C.** Công giáo **D.** Nho giáo

**Câu 10. Ca dao Việt Nam có câu :**

**"Ước gì anh lấy được nàng**

**Để anh mua gạch Bát Tràng về xây"**

**Gạch Bát Tràng ở đâu?**

**A.** Hải Dương **B.** Hưng Yên **C.** Hà Nội **D.** Hải Phòng

**Câu 11. Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được thể hiện qua**

**A.** Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt

**B.** Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm

**C.** Nhiệt độ trung bình năm trên 200C

**D.** Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau

**Câu 12. Phần lớn các mỏ khoáng sản ở nước ta có trữ lượng**

**A.** Nhỏ **B.** Vừa **C.** Lớn **D.** Trung bình và nhỏ

**Câu 13. Khu vực nào ở nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc?**

**A.** Tây Nguyên. **B.** Miền Bắc. **C.** Miền Nam. **D.** Đông Nam Bộ.

**Câu 14. Nước ta có nhiều sông suối phần lớn**

**A.** Sông dài, nhiều phù sa **B.** Sông nhỏ, ngắn, dốc.

**C.** Sông ngắn, lớn, dốc **D.** Sông lớn, dài, dày đặc

**Câu 15. Đến nay số lượng khoáng sản mà địa chất đã thăm dò phát hiện được ở Việt Nam**

**A.** 80 loại **B.** 60 loại **C.** 50 loại **D.** 70 loại

**Câu 16. Ranh giới giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam là dãy núi?**

**A.** Bạch Mã **B.** Trường Sơn Nam **C.** Hoàng Liên Sơn **D.** Trường Sơn Bắc

**Câu 17. Nhân tố nào là nhân tố quyết định đến sự phân hóa Đông -Tây của khí hậu nước ta?**

**A.** Gió mùa. **B.** Vĩ độ. **C.** Địa hình. **D.** Kinh độ.

**Câu 18. Hồ Hòa Bình nằm trên con sông nào?**

**A.** Sông Mã **B.** Sông Đà **C.** Sông Chảy **D.** Sông Hồng

**Câu 19. Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh mẽ nhất ở khu vực nào của nước ta?**

**A.** Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

**B.** Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

**C.** Nam Bộ.

**D.** Đông Bắc và đồng bằng Bắc Bộ.

**Câu 20. Địa hình nước ta có hai hướng chính**

**A.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng vòng cung.

**B.** Hướng nam – bắc và hướng vòng cung.

**C.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng bắc – nam.

**D.** Hướng đông – tây và hướng nam – bắc.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu 1 *(2 điểm):***

**a.** Vì sao Nguyễn Huệ chọn khúc sông từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

**b.** Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

**Câu 2 *(0,5 điểm)*:** Ở quận Long Biên hiện nay, ngôi trường nào mang tên danh nhân tiêu biểu của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII?

**Câu 3. (1,5 điểm).**

Chứng minh sự phân hóa đa dạng của khí hậu Việt Nam ?

**Câu 4. (1,0 điểm).**

**a.** Sự phân hoá khí hậu ở nước ta có ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động du lịch?

**b.**Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông?

***----------------- Chúc các em làm bài tốt!----------------***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC: 2023–2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: Lịch sử và Địa lí 8**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 28/12/ 2023 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên:..................................................................... | Lớp............... | **Mã đề 112** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu ý kiến thức trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1. Từ thế kỉ XVI-XVII, tôn giáo nào được giới cầm quyền đề cao?**

**A.** Đạo giáo. **B.** Nho giáo **C.** Công giáo **D.** Phật giáo

**Câu 2. Cuộc khởi nghĩa của Hoàng Công Chất (1739 - 1769) diễn ra chủ yếu tại khu vực nào của Đàng Ngoài?**

**A.** Đồng bằng Bắc Bộ. **B.** Tây Bắc. **C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Đông Bắc

**Câu 3. Phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII nổ ra chống lại chính quyền phong kiến của?**

**A.** Chúa Trịnh **B.** Vua Lê

**C.** Vua Lê, chúa Trịnh **D.** Chúa Nguyễn

**Câu 4. Ca dao Việt Nam có câu :**

**"Ước gì anh lấy được nàng**

**Để anh mua gạch Bát Tràng về xây"**

**Gạch Bát Tràng ở đâu?**

**A.** Hưng Yên **B.** Hà Nội **C.** Hải Phòng **D.** Hải Dương

**Câu 5. Kẻ chợ còn có tên gọi là gì?**

**A.** Phố Hiến. **B.** Hội An **C.** Thăng Long. **D.** Thuận Hóa.

**Câu 6. Thắng lợi nào của quân Tây Sơn đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược Đại Việt của chính quyền Mãn Thanh?**

**A.** Rạch Gầm - Xoài Mút. **B.** Chi Lăng - Xương Giang.

**C.** Tốt Động - Chúc Động. **D.** Ngọc Hồi - Đống Đa.

**Câu 7. Cuộc khởi nghĩa nông dân nào dưới đây không diễn ra ở Đàng Ngoài vào giữa thế kỉ XVIII?**

**A.** Khởi nghĩa của Cao Bá Quát. **B.** Khởi nghĩa của Nguyễn Danh Phương.

**C.** Khởi nghĩa của Hoàng Công Chất. **D.** Khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu.

**Câu 8. Đâu là phố cảng lớn nhất Đàng Trong vào thế kỉ XVI-XVIII?**

**A.** Phố Hiến . **B.** Vân Đồn **C.** Hội An **D.** Thăng Long.

**Câu 9. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của phong trào Tây Sơn?**

**A.** Sự đoàn kết, ủng hộ của nhân dân.

**B.** Tài thao lược của bộ chỉ huy nghĩa quân.

**C.** Sự giúp đỡ của chính quyền Mãn Thanh.

**D.** Tinh thần yêu nước.

**Câu 10. Trong quá trình hoạt động, nghĩa quân do Nguyễn Hữu Cầu lãnh đạo đã nêu cao khẩu hiệu nào dưới đây?**

**A.** “Phá cường địch, báo hoàng ân”.

**B.** “Phù Trịnh - diệt Nguyễn”.

**C.** “Phù Lê - diệt Trịnh”.

**D.** “Cướp của nhà giàu, chia cho dân nghèo”.

**Câu 11. Nhân tố nào là nhân tố quyết định đến sự phân hóa Đông -Tây của khí hậu nước ta?**

**A.** Vĩ độ. **B.** Kinh độ. **C.** Địa hình. **D.** Gió mùa.

**Câu 12. Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh mẽ nhất ở khu vực nào của nước ta?**

**A.** Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

**B.** Đông Bắc và đồng bằng Bắc Bộ.

**C.** Nam Bộ.

**D.** Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 13. Nước ta có nhiều sông suối phần lớn**

**A.** Sông ngắn, lớn, dốc **B.** Sông lớn, dài, dày đặc

**C.** Sông nhỏ, ngắn, dốc. **D.** Sông dài, nhiều phù sa

**Câu 14. Hồ Hòa Bình nằm trên con sông nào?**

**A.** Sông Chảy **B.** Sông Đà **C.** Sông Hồng **D.** Sông Mã

**Câu 15. Khu vực nào ở nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc?**

**A.** Tây Nguyên. **B.** Đông Nam Bộ. **C.** Miền Nam. **D.** Miền Bắc.

**Câu 16. Địa hình nước ta có hai hướng chính**

**A.** Hướng nam – bắc và hướng vòng cung.

**B.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng vòng cung.

**C.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng bắc – nam.

**D.** Hướng đông – tây và hướng nam – bắc.

**Câu 17. Ranh giới giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam là dãy núi**

**A.** Trường Sơn Nam **B.** Trường Sơn Bắc **C.** Hoàng Liên Sơn **D.** Bạch Mã

**Câu 18. Đến nay số lượng khoáng sản mà địa chất đã thăm dò phát hiện được ở Việt Nam**

**A.** 70 loại **B.** 50 loại **C.** 60 loại **D.** 80 loại

**Câu 19. Phần lớn các mỏ khoáng sản ở nước ta có trữ lượng**

**A.** Nhỏ **B.** Lớn **C.** Trung bình và nhỏ **D.** Vừa

**Câu 20. Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được thể hiện qua**

**A.** Nhiệt độ trung bình năm trên 200C

**B.** Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau

**C.** Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm

**D.** Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu 1 *(2 điểm):***

**a.** Vì sao Nguyễn Huệ chọn khúc sông từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

**b.** Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

**Câu 2 *(0,5 điểm)*:** Ở quận Long Biên hiện nay, ngôi trường nào mang tên danh nhân tiêu biểu của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII?

**Câu 3. (1,5 điểm).**

Chứng minh sự phân hóa đa dạng của khí hậu Việt Nam ?

**Câu 4. (1,0 điểm).**

**a.** Sự phân hoá khí hậu ở nước ta có ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động du lịch?

**b.**Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông?

***----------------- Chúc các em làm bài tốt!----------------***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC: 2023–2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: Lịch sử và Địa lí 8**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 28/12/ 2023 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên:..................................................................... | Lớp............... | **Mã đề 113** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu ý kiến thức trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của phong trào Tây Sơn?**

**A.** Sự đoàn kết, ủng hộ của nhân dân.

**B.** Sự giúp đỡ của chính quyền Mãn Thanh.

**C.** Tinh thần yêu nước.

**D.** Tài thao lược của bộ chỉ huy nghĩa quân.

**Câu 2. Trong quá trình hoạt động, nghĩa quân do Nguyễn Hữu Cầu lãnh đạo đã nêu cao khẩu hiệu nào dưới đây?**

**A.** “Cướp của nhà giàu, chia cho dân nghèo”.

**B.** “Phá cường địch, báo hoàng ân”.

**C.** “Phù Trịnh - diệt Nguyễn”.

**D.** “Phù Lê - diệt Trịnh”.

**Câu 3. Kẻ chợ còn có tên gọi là gì?**

**A.** Thuận Hóa. **B.** Hội An **C.** Phố Hiến. **D.** Thăng Long.

**Câu 4. Phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII nổ ra chống lại chính quyền phong kiến của?**

**A.** Chúa Trịnh **B.** Vua Lê, chúa Trịnh

**C.** Chúa Nguyễn **D.** Vua Lê

**Câu 5. Ca dao Việt Nam có câu :**

**"Ước gì anh lấy được nàng**

**Để anh mua gạch Bát Tràng về xây"**

**Gạch Bát Tràng ở đâu?**

**A.** Hải Phòng **B.** Hà Nội **C.** Hưng Yên **D.** Hải Dương

**Câu 6. Từ thế kỉ XVI-XVII, tôn giáo nào được giới cầm quyền đề cao?**

**A.** Nho giáo **B.** Công giáo **C.** Phật giáo **D.** Đạo giáo.

**Câu 7. Cuộc khởi nghĩa nông dân nào dưới đây không diễn ra ở Đàng Ngoài vào giữa thế kỉ XVIII?**

**A.** Khởi nghĩa của Hoàng Công Chất. **B.** Khởi nghĩa của Nguyễn Danh Phương.

**C.** Khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu. **D.** Khởi nghĩa của Cao Bá Quát.

**Câu 8. Cuộc khởi nghĩa của Hoàng Công Chất (1739 - 1769) diễn ra chủ yếu tại khu vực nào của Đàng Ngoài?**

**A.** Đông Bắc **B.** Đồng bằng Bắc Bộ. **C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Tây Bắc.

**Câu 9. Thắng lợi nào của quân Tây Sơn đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược Đại Việt của chính quyền Mãn Thanh?**

**A.** Tốt Động - Chúc Động. **B.** Ngọc Hồi - Đống Đa.

**C.** Rạch Gầm - Xoài Mút. **D.** Chi Lăng - Xương Giang.

**Câu 10. Đâu là phố cảng lớn nhất Đàng Trong vào thế kỉ XVI-XVIII?**

**A.** Phố Hiến . **B.** Hội An **C.** Thăng Long. **D.** Vân Đồn

**Câu 11. Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được thể hiện qua**

**A.** Nhiệt độ trung bình năm trên 200C

**B.** Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm

**C.** Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau

**D.** Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt

**Câu 12. Nước ta có nhiều sông suối phần lớn**

**A.** Sông ngắn, lớn, dốc **B.** Sông dài, nhiều phù sa

**C.** Sông lớn, dài, dày đặc **D.** Sông nhỏ, ngắn, dốc.

**Câu 13. Hồ Hòa Bình nằm trên con sông nào?**

**A.** Sông Đà **B.** Sông Mã **C.** Sông Chảy **D.** Sông Hồng

**Câu 14. Địa hình nước ta có hai hướng chính**

**A.** Hướng đông – tây và hướng nam – bắc.

**B.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng bắc – nam.

**C.** Hướng nam – bắc và hướng vòng cung.

**D.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng vòng cung.

**Câu 15. Ranh giới giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam là dãy núi**

**A.** Bạch Mã **B.** Trường Sơn Nam **C.** Hoàng Liên Sơn **D.** Trường Sơn Bắc

**Câu 16. Khu vực nào ở nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc?**

**A.** Tây Nguyên. **B.** Miền Nam. **C.** Miền Bắc. **D.** Đông Nam Bộ.

**Câu 17. Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh mẽ nhất ở khu vực nào của nước ta?**

**A.** Nam Bộ.

**B.** Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

**C.** Đông Bắc và đồng bằng Bắc Bộ.

**D.** Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

**Câu 18. Nhân tố nào là nhân tố quyết định đến sự phân hóa Đông -Tây của khí hậu nước ta?**

**A.** Gió mùa. **B.** Kinh độ. **C.** Vĩ độ. **D.** Địa hình.

**Câu 19. Phần lớn các mỏ khoáng sản ở nước ta có trữ lượng**

**A.** Lớn **B.** Trung bình và nhỏ **C.** Vừa **D.** Nhỏ

**Câu 20. Đến nay số lượng khoáng sản mà địa chất đã thăm dò phát hiện được ở Việt Nam**

**A.** 70 loại **B.** 60 loại **C.** 80 loại **D.** 50 loại

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu 1 *(2 điểm):***

**a.** Vì sao Nguyễn Huệ chọn khúc sông từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

**b.** Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

**Câu 2 *(0,5 điểm)*:** Ở quận Long Biên hiện nay, ngôi trường nào mang tên danh nhân tiêu biểu của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII?

**Câu 3. (1,5 điểm).**

Chứng minh sự phân hóa đa dạng của khí hậu Việt Nam ?

**Câu 4. (1,0 điểm).**

**a.** Sự phân hoá khí hậu ở nước ta có ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động du lịch?

**b.**Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông?

***----------------- Chúc các em làm bài tốt!----------------***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC: 2023–2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **MÔN: Lịch sử và Địa lí 8**  *Thời gian làm bài: 60 phút*  Ngày KT: 28/12/ 2023 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên:..................................................................... | Lớp............... | **Mã đề 114** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)**

*Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu ý kiến thức trả lời em cho là đúng:*

**Câu 1. Trong quá trình hoạt động, nghĩa quân do Nguyễn Hữu Cầu lãnh đạo đã nêu cao khẩu hiệu nào dưới đây?**

**A.** “Phù Lê - diệt Trịnh”.

**B.** “Cướp của nhà giàu, chia cho dân nghèo”.

**C.** “Phù Trịnh - diệt Nguyễn”.

**D.** “Phá cường địch, báo hoàng ân”.

**Câu 2. Cuộc khởi nghĩa của Hoàng Công Chất (1739 - 1769) diễn ra chủ yếu tại khu vực nào của Đàng Ngoài?**

**A.** Bắc Trung Bộ. **B.** Đồng bằng Bắc Bộ. **C.** Đông Bắc **D.** Tây Bắc.

**Câu 3. Phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII nổ ra chống lại chính quyền phong kiến của?**

**A.** Chúa Trịnh **B.** Vua Lê, chúa Trịnh

**C.** Vua Lê **D.** Chúa Nguyễn

**Câu 4. Từ thế kỉ XVI-XVII, tôn giáo nào được giới cầm quyền đề cao?**

**A.** Nho giáo **B.** Đạo giáo. **C.** Công giáo **D.** Phật giáo

**Câu 5. Cuộc khởi nghĩa nông dân nào dưới đây không diễn ra ở Đàng Ngoài vào giữa thế kỉ XVIII?**

**A.** Khởi nghĩa của Cao Bá Quát. **B.** Khởi nghĩa của Nguyễn Danh Phương.

**C.** Khởi nghĩa của Hoàng Công Chất. **D.** Khởi nghĩa của Nguyễn Hữu Cầu.

**Câu 6. Thắng lợi nào của quân Tây Sơn đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược Đại Việt của chính quyền Mãn Thanh?**

**A.** Ngọc Hồi - Đống Đa. **B.** Chi Lăng - Xương Giang.

**C.** Tốt Động - Chúc Động. **D.** Rạch Gầm - Xoài Mút.

**Câu 7. Ca dao Việt Nam có câu :**

**"Ước gì anh lấy được nàng**

**Để anh mua gạch Bát Tràng về xây"**

**Gạch Bát Tràng ở đâu?**

**A.** Hải Dương **B.** Hà Nội **C.** Hưng Yên **D.** Hải Phòng

**Câu 8. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của phong trào Tây Sơn?**

**A.** Sự đoàn kết, ủng hộ của nhân dân.

**B.** Tài thao lược của bộ chỉ huy nghĩa quân.

**C.** Sự giúp đỡ của chính quyền Mãn Thanh.

**D.** Tinh thần yêu nước.

**Câu 9. Kẻ chợ còn có tên gọi là gì?**

**A.** Hội An **B.** Thuận Hóa. **C.** Thăng Long. **D.** Phố Hiến.

**Câu 10. Đâu là phố cảng lớn nhất Đàng Trong vào thế kỉ XVI-XVIII?**

**A.** Phố Hiến . **B.** Hội An **C.** Thăng Long. **D.** Vân Đồn

**Câu 11. Khu vực nào ở nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc?**

**A.** Miền Nam. **B.** Đông Nam Bộ. **C.** Miền Bắc. **D.** Tây Nguyên.

**Câu 12. Địa hình nước ta có hai hướng chính**

**A.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng vòng cung.

**B.** Hướng đông – tây và hướng nam – bắc.

**C.** Hướng tây bắc-đông nam và hướng bắc – nam.

**D.** Hướng nam – bắc và hướng vòng cung.

**Câu 13. Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh mẽ nhất ở khu vực nào của nước ta?**

**A.** Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

**B.** Nam Bộ.

**C.** Đông Bắc và đồng bằng Bắc Bộ.

**D.** Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

**Câu 14. Nhân tố nào là nhân tố quyết định đến sự phân hóa Đông -Tây của khí hậu nước ta?**

**A.** Gió mùa. **B.** Kinh độ. **C.** Địa hình. **D.** Vĩ độ.

**Câu 15. Đến nay số lượng khoáng sản mà địa chất đã thăm dò phát hiện được ở Việt Nam**

**A.** 50 loại **B.** 60 loại **C.** 70 loại **D.** 80 loại

**Câu 16. Phần lớn các mỏ khoáng sản ở nước ta có trữ lượng**

**A.** Vừa **B.** Trung bình và nhỏ **C.** Nhỏ **D.** Lớn

**Câu 17. Ranh giới giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam là dãy núi**

**A.** Trường Sơn Bắc **B.** Hoàng Liên Sơn **C.** Trường Sơn Nam **D.** Bạch Mã

**Câu 18. Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được thể hiện qua**

**A.** Nhiệt độ trung bình năm trên 200C

**B.** Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt

**C.** Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau

**D.** Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm

**Câu 19. Nước ta có nhiều sông suối phần lớn**

**A.** Sông nhỏ, ngắn, dốc. **B.** Sông lớn, dài, dày đặc

**C.** Sông dài, nhiều phù sa **D.** Sông ngắn, lớn, dốc

**Câu 20. Hồ Hòa Bình nằm trên con sông nào?**

**A.** Sông Chảy **B.** Sông Mã **C.** Sông Đà **D.** Sông Hồng

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

**Câu 1 *(2 điểm):***

**a.** Vì sao Nguyễn Huệ chọn khúc sông từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm?

**b.** Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

**Câu 2 *(0,5 điểm)*:** Ở quận Long Biên hiện nay, ngôi trường nào mang tên danh nhân tiêu biểu của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII?

**Câu 3. (1,5 điểm).**

Chứng minh sự phân hóa đa dạng của khí hậu Việt Nam ?

**Câu 4. (1,0 điểm).**

**a.** Sự phân hoá khí hậu ở nước ta có ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động du lịch?

**b.**Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông?

***----------------- Chúc các em làm bài tốt!----------------***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023- 2024** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: Lịch sử và Địa lí 8** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm/20 câu):**Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐỀ 111** | | | | | | | | | | |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **B** | **B** | **A** | **A** | **C** | **A** | **D** | **C** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **B** | **B** | **B** | **A** | **C** | **B** | **D** | **A** |

**ĐỀ 112**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **B** | **B** | **C** | **B** | **C** | **D** | **A** | **C** | **C** | **D** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **C** | **B** | **C** | **B** | **D** | **B** | **D** | **C** | **C** | **A** |

**ĐỀ 113**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **B** | **A** | **D** | **B** | **B** | **A** | **D** | **D** | **B** | **B** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **A** | **D** | **A** | **D** | **A** | **C** | **C** | **D** | **B** | **B** |

**ĐỀ 114**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| **Đáp án** | **B** | **D** | **B** | **A** | **A** | **A** | **B** | **C** | **C** | **B** |
| **Câu** | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **C** | **C** | **B** | **B** | **D** | **A** | **A** | **C** |

**II. TỰ LUẬN: 5,0 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
| **1**  **(2đ)** | ***a. Nguyễn Huệ chọn khúc sông từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm trận địa quyết chiến với quân Xiêm vì:***  - Đoạn sông từ Rạch Gầm đến Xoài Mút dài khoảng 6 km, rộng hơn 1 km, có chỗ gần 2 km.  - Về địa thế, giữa dòng có cù lao Thới Sơn, hai bên bờ sông có cây cối rậm rạp và nhiều kênh rạch nhỏ, rất phù hợp cho việc bố trí trận địa mai phục thủy – bộ.  ***b. Ý nghĩa của chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút***  + Thể hiện lòng yêu nước, đoàn kết đấu tranh chống ngoại xâm, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền của dân tộc.  + Trận Rạch Gầm - Xoài Mút là một trong những trận thuỷ chiến lớn trong lịch sử chống ngoại xâm của nhân dân ta.  + Cho thấy tài năng thao lược của bộ chỉ huy quân Tây Sơn (tiêu biểu là: Nguyễn Huệ).  + Từ chiến thắng này khởi nghĩa Tây Sơn trở thành phong trào dân tộc | **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **2**  **(0,5đ)** | Ở quận Long Biên hiện nay, ngôi trường mang tên danh nhân tiêu biểu của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII là Trường THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm. | **0,5** |
| **3**  **(1,5đ)** | ***+ Phân hoá theo chiều bắc – nam***  - Miền Bắc: nhiệt độ trung bình năm trên 200C, mùa đông lạnh, ít mưa, mùa hạ nóng, ẩm và mưa nhiều.  - Miền Nam: nhiệt độ trung bình năm trên 250C, có 2 mùa mưa, khô phân hóa rõ rệt.  ***+ Phân hóa theo chiều đông - tây***  - Vùng biển và thềm lục địa có khí hậu ôn hoà hơn trong đất liền.  - Vùng đồng bằng ven biển có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.  - Vùng đồi núi phía tây khí hậu phân hóa phức tạp do tác động của gió mùa và hướng của các dãy núi.  ***+ Phân hóa theo độ cao***  Khí hậu VN phân hóa thành 3 đai cao gồm: nhiệt đới gió mùa; cận nhiệt đới gió mùa trên núi và ôn đới gió mùa trên núi. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4**  **(1,0đ)** | **a.** **Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, có sự phân hóa theo mùa và theo đai cao ở nước ta đã tác động trực tiếp đến sự hình thành các điểm du lịch, loại hình du lịch, mùa vụ du lịch…**  + Khu vực đồi núi, sự phân hoá khí hậu theo độ cao phát triển du lịch như nghỉ dưỡng, tham quan…  + Các vùng núi cao khí hậu mát mẻ, không khí trong lành tạo nên các điểm du lịch, như: Sa Pa (Lào Cai), Tam Đảo .....  + Sự phân hoá của khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam ảnh hưởng đến mùa vụ du lịch của hai miền.  **b. Hs có thể trả lời theo các nội dung sau: VD**  - Ở lưu vực sông Hồng có xây dựng hồ chứa nước với nhiều mục đích khác nhau, như: du lịch, cung cấp nước tưới tiêu cho sản xuất và hoạt động sinh hoạt…  - Tuy nhiên trong quá trình sử dụng tài nguyên nước cần chú ý đến vấn đề bảo vệ chất lượng nguồn nước. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT TỔ TRƯỞNG NTCM GV RA ĐỀ**  **Đỗ Thị Phương Mai Lê Thị Yến Nguyễn Thị Vân** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I- LỊch sỬ9**  **Năm hỌc 2020 – 2021**  **Tiết theo PPCT: Tiết 9**  **Thời gian làm bài: 45’**  **Ngày kiểm tra: 3 /11/2021** |  | **Mã đề thi 132** |